

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán mua sắm: Thuê đơn vị cung cấp dịch vụ vệ sinh cho Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên.
- Tên gói thầu: Gói thầu số 2: Thuê đơn vị cung cấp dịch vụ vệ sinh cho Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên.
- Nguồn vốn: Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các nguồn thu hợp pháp khác của Bệnh viện đa khoa tỉnh.
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên. Địa chỉ: Phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên.
- Quy mô của dự toán mua sắm: Thuê đơn vị cung cấp dịch vụ vệ sinh cho Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên trong vòng 14,5 tháng.
- Yêu cầu chi tiết về cung cấp dịch vụ: Chi tiết tại Mục 3 Chương V E-HSMT
- Thời gian thực hiện gói thầu: 14,5 tháng (440 ngày).

2. Mục tiêu công việc:

Chủ đầu tư tổ chức lựa chọn nhà thầu với mục tiêu lựa chọn được nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm; đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và có chi phí thực hiện công việc thấp nhất nhưng đảm bảo chất lượng, tiến độ.

Thuê đơn vị cung cấp dịch vụ vệ sinh cho Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên đảm bảo cung cấp dịch vụ vệ sinh thực hiện vệ sinh môi trường bề mặt, phân loại rác thải y tế và vận chuyển đến nơi tập kết tuân thủ quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu

3.1 Yêu cầu chung

Bệnh viện là môi trường có khả năng lây nhiễm cao, vấn đề vệ sinh rất phức tạp nên đòi hỏi quy trình khắt khe, các công đoạn phải được thực hiện nhanh gọn. Do vậy nhà thầu cung cấp dịch vụ cần đáp ứng những yêu cầu sau:

- Cam kết cung cấp đủ nhân sự thực hiện dịch vụ vệ sinh theo yêu cầu của E-HSMT. Đảm bảo nhân sự ổn định tại các vị trí và thường xuyên tập huấn để nâng cao kiến thức về nội quy khi làm việc tại bệnh viện, các quy trình vệ sinh phù hợp và đáp ứng kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.
- Cam kết cung cấp đủ hóa chất, máy móc thiết bị, vật tư tiêu hao để thực hiện gói thầu.
- Cam kết đảm bảo dịch vụ cung cấp liên tục, xuyên suốt trong thời gian thực hiện hợp đồng.
- Cam kết công tác vệ sinh công nghiệp phải được giám sát hàng giờ, hàng ngày.

- Cam kết thực hiện nội quy, quy định của Chủ đầu tư.
- Cam kết chịu trách nhiệm trước Đơn vị sử dụng dịch vụ về bất cứ rủi ro, mất mát nào gây ra cho Đơn vị sử dụng dịch vụ do công nhân của nhà cung cấp dịch vụ gây ra.

3.2 Bố trí nhân sự: Nhà thầu có sơ đồ, hoặc phương án bố trí 39 nhân viên và 01 tổ trưởng (phụ trách chung) tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên phù hợp với phương pháp luận thực hiện công việc tại các vị trí khu vực làm việc sau:

TT	Khu vực làm việc
1	Tòa nhà số 1 (3 tầng) và 01 dãy nhà cấp IV: Khoa Khám bệnh, Khu vực hành chính, Ban Giám đốc. Diện tích sử dụng: 1.847 m ²
2	Tòa nhà số 2 (3 tầng): Khoa Chẩn đoán hình ảnh + Đơn nguyên thăm dò chức năng + Khoa Xét nghiệm. Diện tích sử dụng: 2.200 m ²
3	Tòa nhà số 3 (3 tầng): Khoa Nhi + Khoa Gây mê hồi sức. Diện tích sử dụng: 1.763 m ²
4	Tòa nhà số 4 (2 tầng): Khoa Chấn thương, Chỉnh hình – Bỏng + Khoa Ngoại tổng hợp. Diện tích sử dụng: 1.400 m ²
5	Tòa nhà số 5 (2 tầng): Khoa Phục hồi chức năng + Khoa Nội A. Diện tích sử dụng: 1.680m ²
6	Tòa nhà số 6 (3 tầng): Khoa Mắt + Khoa Răng Hàm Mặt+ Khoa Tai Mũi Họng. Diện tích sử dụng: 2.113,3 m ²
7	Tòa nhà số 7&8 (3 tầng): Khoa Nhi + Khoa Phụ Sản. Diện tích sử dụng: 2.238m ²
8	Tòa nhà số 9 (3 tầng): Khoa Ung bướu + Khoa Lão - Tim mạch + Khoa Nội tổng hợp. Diện tích sử dụng: 1.000 m ²
9	Tòa nhà số 10 (2 tầng): Khoa Dược. Diện tích sử dụng: 240 m ²
10	Tòa nhà số 11 (3 tầng): Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn + Khoa Dinh dưỡng tiết chế + Khoa Y học cổ truyền. Diện tích sử dụng: 2.420 m ²
11	Tòa nhà số 12 (3 tầng): Khoa Bệnh Nhiệt đới + Khoa Tâm thần kinh. Diện tích sử dụng: 2.186 m ²
12	Tòa nhà kỹ thuật cao 4 tầng (tòa nhà số 14): Khoa Cấp cứu + Khoa Hồi sức tích cực & chống độc + Phòng khám, quản lý, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh + Khoa Thận nhân tạo. Diện tích sử dụng: 2.080 m ²
13	Toà nhà kỹ thuật cao mới xây (4 tầng): gồm 1 tầng hầm và 3 tầng nổi (diện tích sàn 8.520m ²)
14	Khu vực ngoại cảnh; nhà vệ sinh ngoài trời; các nhà để xe của Ban giám đốc, nhân viên bệnh viện; Toà nhà số 13: 02 tầng (Nhà tang lễ).
15	Chăm sóc, cắt tỉa cây xanh trong khuôn viên bệnh viện

(Ngoài các khu vực làm sạch trên nhà thầu có trách nhiệm bố trí nhân lực khi bệnh viện có yêu cầu cần làm vệ sinh tại các khu các khu nhà xây dựng mở rộng thêm trong năm và một số khu vực khác trong khuôn viên bệnh viện).

3.3 Yêu cầu công việc chi tiết tại các khu vực làm sạch bao gồm:

T T	Khu vực, nội dung thực hiện công việc	Thời gian thực hiện				Ghi chú
		Hàng ngày	Tuần	Tháng	Quý	
A	Hành lang, lối đi công cộng					
1	Quét mạng nhện		x			
2	Lau hệ thống đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ		x			
3	Lau hệ thống kính hành lang thấp		x			
4	Lau cửa kính chính, cửa sổ, các kệ cửa sổ	x				
5	Lau các biển báo, bảng, công tắc đèn...	x				
6	Lau tường (làm sạch vách tường, chữ viết, keo dán,...)	x				
7	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn	x				
8	Quét sàn bằng cây lau khô	x				
9	Lau sàn bằng cây lau ướt	x				
10	Lau sàn bằng cây lau khô	x				
11	Lau ghế chờ, khu vực lan can	x				
12	Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định	x				
13	Đánh sàn gạch men bằng máy chuyên dụng			x		
14	Làm sạch cửa kính phía ngoài nhà				x	
15	Vệ sinh tổng thể			x		
16	Kiểm tra, làm sạch suốt thời gian làm việc	x				
B	Cầu thang bộ, thang máy					
1	Quét mạng nhện			x		

T T	Khu vực, nội dung thực hiện công việc	Thời gian thực hiện				Ghi chú
		Hàng ngày	Tuần	Tháng	Quý	
2	Lau hệ thống đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ			x		
3	Lau kính chiếu sáng và kệ ô thoáng			x		
4	Tẩy các vết dơ trên sàn, tường cầu thang	x				
5	Lau sạch vết bẩn bám trên bậc cầu thang	x				
6	Lau tay vịn, chấn song cầu thang	x				
7	Quét sàn bằng cây lau khô	x				
8	Lau sàn bằng cây lau ướt	x				
9	Lau sàn bằng cây lau khô	x				
10	Lau các biển chỉ dẫn, biển báo...	x				
11	Thu gom rác vận chuyển rác tới nơi quy định	x				
12	Đánh bóng sàn cầu thang định kỳ			x		
13	Lau, dọn hệ thống cửa và rãnh thang máy	x				
14	Vệ sinh tổng thể			x		
15	Kiểm tra, làm sạch suốt thời gian làm việc	x				
C	Các khu nhà vệ sinh					
1	Quét mạng nhện		x			
2	Lau hệ thống đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ		x			
3	Lau sạch kính chiếu sáng và kệ ô thoáng		x			
4	Lau trần		x			
5	Quét sàn bằng cây lau khô	x				
6	Lau sàn bằng cây lau ướt	x				
7	Lau sàn bằng cây lau khô	x				

T T	Khu vực, nội dung thực hiện công việc	Thời gian thực hiện				Ghi chú
		Hàng ngày	Tuần	Tháng	Quý	
8	Lau, rửa hệ thống các thiết bị vệ sinh: Bồn cầu, bồn tiêu, bệ tiểu nam, bồn rửa	x				
9	Lau các máng đèn trần, các đường ống nước lộ thiên	x				
10	Lau các biển chỉ dẫn, biển báo	x				
11	Lau cửa ra vào, cửa sổ	x				
12	Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	x				
13	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	x				
14	Thay mới giấy lau tay, xà phòng	x				
15	Thông tắc cống (Khi cần thiết)	x				
16	Thu gom rác và vận chuyển rác tới nơi quy định	x				
17	Vệ sinh tổng thể			x		
18	Kiểm tra, làm sạch suốt thời gian làm việc	x				
D	Các khu vực buồng bệnh					
1	Quét mạng nhện		x			
2	Lau hệ thống đèn chiếu sáng		x			
3	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn	x				
4	Quét sàn bằng cây lau khô	x				
5	Lau sàn bằng cây lau ướt	x				
6	Lau sàn bằng cây lau khô	x				
7	Lau cửa ra vào, cửa sổ, cửa chớp	x				
8	Lau tủ bệnh nhân	x				
9	Lau giường bệnh nhân	x				
10	Lau bồn rửa tay, gương (nếu có)	x				
11	Làm sạch nhà vệ sinh trong buồng bệnh	x				
12	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	x				

T T	Khu vực, nội dung thực hiện công việc	Thời gian thực hiện				Ghi chú
		Hàng ngày	Tuần	Tháng	Quý	
13	Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	x				
14	Đánh sàn nhà bằng máy chuyên dụng			x		
15	Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định	x				
16	Vệ sinh tổng thể			x		
17	Kiểm tra, làm sạch suốt thời gian làm việc	x				
E	Các phòng chức năng; phòng làm việc, phòng họp, phòng nhân viên,...					
1	Quét mạng nhện		x			
2	Lau hệ thống đèn chiếu sáng		x			
3	Tẩy vết kẹo cao su bám kết trên sàn	x				
4	Quét sàn bằng cây lau khô	x				
5	Lau sàn bằng cây lau ướt	x				
6	Lau sàn bằng cây lau khô	x				
7	Lau cửa ra vào, cửa sổ, cửa chớp	x				
8	Lau quạt trần, quạt hút gió, quạt tường		x			
9	Làm sạch khu ban công	x				
10	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	x				
11	Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	x				
12	Đánh sàn nhà bằng máy chuyên dụng	x				
13	Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định	x				
14	Vệ sinh tổng thể			x		
15	Kiểm tra, làm sạch suốt thời gian làm việc	x				
F	Các: Phòng chuyên môn; phòng khám, phòng xét nghiệm, phòng khử trùng...					

T T	Khu vực, nội dung thực hiện công việc	Thời gian thực hiện				Ghi chú
		Hàng ngày	Tuần	Tháng	Quý	
1	Quét mạng nhện			x		
2	Lau hệ thống đèn chiếu sáng			x		
3	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn	x				
4	Quét sàn bằng cây lau khô	x				
5	Lau sàn bằng cây lau ướt	x				
6	Lau sàn bằng cây lau khô	x				
7	Lau cửa ra vào, cửa sổ, cửa chớp	x				
8	Lau quạt trần, quạt hút gió, quạt tường		x			
9	Làm sạch khu ban công	x				
10	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	x				
11	Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	x				
12	Đánh sàn nhà bằng máy chuyên dụng			x		
13	Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định	x				
14	Vệ sinh tổng thể			x		
15	Kiểm tra, làm sạch suốt thời gian làm việc	x				
G	Các: Phòng mổ, phòng đẻ, phòng hồi tỉnh, phòng cấp cứu...					
1	Quét mạng nhện		x			
2	Lau hệ thống đèn chiếu sáng		x			
3	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn	x				
4	Quét sàn bằng cây lau khô	x				
5	Lau sàn bằng cây lau ướt	x				
6	Lau sàn bằng cây lau khô	x				
7	Lau cửa ra vào, cửa sổ, cửa chớp	x				
8	Lau quạt trần, quạt hút gió, quạt tường		x			
9	Lau các vết bẩn trên tường	x				

T T	Khu vực, nội dung thực hiện công việc	Thời gian thực hiện				Ghi chú
		Hàng ngày	Tuần	Tháng	Quý	
10	Lau các vật dụng trong phòng mổ	x				
11	Vận chuyển rác hàng ngày; sau mỗi ca mổ	x				
12	Vệ sinh sau mỗi ca mổ (theo yêu cầu của khoa chuyên môn)	x				
13	Khử mùi, khử trùng, tiệt khuẩn	x				
14	Đánh sàn nhà bằng máy chuyên dụng			x		
15	Vệ sinh tổng thể		x			
16	Kiểm tra, làm sạch suốt thời gian làm việc	x				
H	Khu vực ngoại cảnh					
1	Vệ sinh khu vực lối đi nội bộ, các nhà để xe trong toàn bệnh viện	x				
2	Quét dọn rác, vệ sinh phía sau các tòa nhà		x			
3	Nhặt cỏ xung quanh chân các tòa nhà			x		
4	Vận chuyển rác đến nơi quy định	x				
5	Tổng vệ sinh chung		x			
6	Vệ sinh thùng đựng rác	x				
I	Chăm sóc cây, vệ sinh xung quanh					
1	Tưới nước, cắt tỉa, trồng cây hoa, cây cảnh		x			
2	Phát dọn cây, cỏ, vệ sinh rác phía ngoài hàng rào xung quanh bệnh viện.				x	
3	Chăm sóc, cắt tỉa: Cây cảnh, cây lâu năm, cây bóng mát.			x		
4	Thực hiện một số công việc vệ sinh khác khi chủ đầu tư yêu cầu		x			

3.4 Yêu cầu về Vệ sinh bề mặt môi trường bệnh viện

Nhà thầu trình bày về hiểu biết, quy trình vệ sinh bề mặt môi trường bệnh viện trong giải pháp và phương pháp luận đính kèm E-HSDT trên cơ sở Quy trình

vệ sinh môi trường Bệnh viện: Thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ Y tế về việc Phê duyệt các hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo thông tư số: 16/2018/TT-BYT ngày 20 tháng 7 năm 2018 do Bộ Y tế ban hành; Quy trình vệ sinh môi trường bệnh viện, mã số: QTQL.09.KSNK, Phiên bản 2.0, ban hành 30/7/2024, của Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên, Quy trình vệ sinh môi trường bệnh viện của Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên:

- Nguyên tắc vệ sinh bề mặt, buồng bệnh, khoa phòng;
- Phân vùng các khu vực vệ sinh;
- Các Quy định áp dụng cho khu vực vệ sinh bề mặt môi trường chăm sóc người bệnh;
- Quy trình thực hiện: Vệ sinh phòng bệnh, Xử lý dụng cụ sau khi vệ sinh.

3.5 Yêu cầu về nhân sự

a. Bố trí nhân sự đảm bảo về số lượng và vị trí làm việc (Nhân sự đảm bảo phải được đóng các khoản bảo hiểm bắt buộc cho người lao động (21,5%*LCB)

- Nhà thầu lên phương án bố trí 39 nhân viên và 01 tổ trưởng (cán bộ phụ trách chung) tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên, thực hiện công việc tại các vị trí sau:

TT	Khu vực làm việc	Ghi chú
1	Toà nhà số 1 (3 tầng) và 01 dãy nhà cấp IV: khoa Khám bệnh (Khoa Khám bệnh, Khu vực hành chính, Ban Giám đốc)	01 người làm tại tầng 02, tầng 03 khu vực hành chính, 01 người làm tại tầng 1 khoa khám bệnh và 01 người làm tại dãy nhà cấp IV
2	Tòa nhà số 2 (3 tầng): Khoa CDHA, Đơn nguyên thăm dò chức năng, Khoa xét nghiệm	
3	Tòa nhà số 3 (3 tầng): Khoa Nhi, Khoa Gây mê hồi sức	
4	Tòa nhà số 4 (2 tầng): Khoa CT-CH-B, Khoa Ngoại TH	Khoa đông bệnh nhân; yêu cầu chia 2 ca ngày và tối; 02 người làm ca ngày và 02 người làm ca tối
5	Tòa nhà số 5 (2 tầng): Khoa PHCN, Khoa Nội A	
6	Tòa nhà số 6 (3 tầng): Khoa Mắt, Khoa RHM, Khoa TMH	
7	Tòa nhà số 7&8 (3 tầng): Khoa Nhi, Khoa Sản	Khoa đông bệnh nhân; yêu cầu chia 2 ca ngày và tối; 03 người làm ca ngày và 01 người làm ca tối

TT	Khu vực làm việc	Ghi chú
8	Tòa nhà số 9 (3 tầng): Khoa Ung bướu, Khoa LTM, Khoa Nội TH	Khoa đông bệnh nhân; yêu cầu chia 2 ca ngày và tối; 03 người làm ca ngày và 01 người làm ca tối
9	Tòa nhà số 10 (2 tầng): Khoa Dược	
10	Tòa nhà số 11 (3 tầng): Khoa KSNK, Khoa DDTC, Khoa YHCT	
11	Tòa nhà số 12 (3 tầng): Khoa BND, Khoa TTK	
12	Tòa nhà số 14 (Tòa nhà 04 tầng): Khoa Cấp cứu, Khoa HSTC&CD, Phòng khám, quản lý, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, Khoa Thận nhân tạo.	
13	Khu vực ngoại cảnh; nhà vệ sinh ngoài trời; các nhà xe; nhà số 13 (02 tầng): Nhà tang lễ	Tăng 1 người vì tăng thêm khu nhà mới xây
14	Toà nhà kỹ thuật cao mới xây (4 tầng): gồm 1 tầng hầm và 3 tầng nổi	Khu nhà này mới xây cần bổ sung thêm người vệ sinh trong toà nhà
15	Chăm sóc, cắt tỉa cây xanh	

b. Yêu cầu về thời gian thực hiện

- Thời gian làm việc hàng ngày: 365 ngày/năm (đảm bảo mỗi công nhân làm việc đủ 8h/ngày, 26 ngày/tháng)
- Hàng ngày: Sáng từ 6h00 đến 10h30 ; Chiều từ 13h30 đến 17h; Tối: từ 17h đến 01h ngày hôm sau . (08 giờ/ngày)
- Hàng tuần: Từ thứ hai đến thứ sáu
- Thứ 7, chủ nhật ngày Lễ, Tết: Quân số làm việc là 50% (Bố trí người trực thực hiện các công việc làm sạch đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên của bệnh viện).
- Ngoài thời gian trên khi bệnh viện yêu cầu đột xuất bên B phải bố trí nhân lực để đảm bảo việc làm sạch bệnh viện.
- Trong thời gian thực hiện hợp đồng, do yêu cầu công việc bên B có thể điều chuyển bố trí sắp xếp hợp lý nguồn nhân lực nhằm đảm bảo yêu cầu của bên A.
- Hàng tháng bên B có trách nhiệm gửi bảng xác nhận nhân lực làm việc và bảng đánh giá chất lượng dịch vụ cho bên A kiểm tra, xác nhận.
- Nhà thầu phải chuẩn bị đồng phục & trang bị bảo hộ: Chất liệu: Vải kaki, 60% cotton cho 40 người.

c. Yêu cầu về nhân lực

+ Yêu cầu về Lý lịch: 100% nhân viên có lý lịch rõ ràng, không vi phạm pháp luật và không sử dụng các chất gây nghiện bị cấm.

+ Yêu cầu về sức khỏe: Trong độ tuổi lao động theo quy định của Luật Lao động; Có giấy khám sức khỏe do cơ quan có thẩm quyền cấp trong thời gian không quá 12 tháng.

c.1 Đối với Tổ trưởng (Cán bộ phụ trách chung)

- Đảm bảo toàn bộ về an toàn lao động, vệ sinh môi trường của nhân viên.
- Phân công nhiệm vụ cho nhân viên vệ sinh.
- Quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của đội ngũ nhân viên vệ sinh làm việc tại Bệnh viện đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.
- Báo cáo hoạt động định kỳ của cả đội và thông báo cho Bệnh viện.

Về trình độ chuyên môn:

- Kinh nghiệm tối thiểu 3 năm hoặc 3 Hợp đồng
- Nhân sự đã qua đào tạo và có các giấy tờ chứng chỉ và chứng nhận sau:
 - + Chứng nhận nghiệp vụ vệ sinh công nghiệp;
 - + Chứng chỉ kỹ thuật vệ sinh bệnh viện;
 - + Giấy chứng nhận vệ sinh môi trường bề mặt và quản lý chất thải y tế;
 - + Chứng nhận huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động.
 - + Chứng chỉ huấn luyện nghiệp vụ PCCC do cơ quan có thẩm quyền cấp;
 - + Chứng nhận về quy tắc ứng xử chung, kỹ năng giao tiếp và quy tắc ứng xử trong ngành y tế;

c.2 Đối với nhân viên vệ sinh

- Căn cứ bản mô tả công việc hàng ngày tại khoa phòng được giao nhiệm vụ để thực hiện công việc

- Thực hiện quy định về an toàn lao động dựa theo sự phân công công việc của tổ trưởng.

- Có sức khỏe tốt, chăm chỉ, trung thực
- Có thái độ làm việc nghiêm túc không có thói quen hay hành vi xấu;
- Lịch sự nắm rõ yêu cầu công việc để thực hiện có hiệu quả, chất lượng

Về trình độ chuyên môn:

- + Chứng nhận huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động
- + Chứng nhận nghiệp vụ vệ sinh công nghiệp
- + Chứng chỉ kỹ thuật vệ sinh bệnh viện.
- + Giấy chứng nhận vệ sinh môi trường bề mặt và quản lý chất thải y tế
- + Chứng chỉ huấn luyện nghiệp vụ PCCC do cơ quan có thẩm quyền cấp
- + Chứng nhận về quy tắc ứng xử chung, kỹ năng giao tiếp và quy tắc ứng xử trong ngành y tế.

3.6 Yêu cầu về cung cấp máy móc vật tư tiêu hao kèm theo dịch vụ

- Nhà thầu phải cung cấp máy móc vật tư tiêu hao kèm theo (vật tư được

tính vào trong giá dự thầu), cụ thể như sau:

TT	Danh mục thiết bị, vật tư	Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
A	Máy móc thiết bị khấu hao				
1	Máy chà liên hợp	Nguồn điện: 12VDC x 2; Accquy: 2 x 12V/100Ah; Chiều dài thanh hút nước: 815 mm; Đường kính bàn chải: 500 mm; Công suất motor chà: 560W; Công suất motor hút: 550W; Tốc độ bàn chải: 148rpm/min; Bề rộng làm việc: 520 mm Áp lực bàn chải: 30kg; Thùng chứa nước sạch: 50 lít; Thùng chứa nước bẩn: 50 lít; Hiệu quả làm việc: 2400m ² /h	Chiếc	1	<i>Trong hồ sơ dự thầu nhà thầu phải ghi rõ ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ của vật tư, thiết bị</i>
2	Máy hút bụi, hút nước 77 lít	Loại máy hút: Dùng điện Lực hút: 2.200 mmH ₂ O Chức năng: Hút bụi khô và ướt Dung tích thùng chứa: 77 lít Chất liệu thùng chứa: Inox Công suất: 3.600W Bánh xe di chuyển: 4 bánh Nguồn điện áp: 220V - 240V / 50Hz	Cái	1	
3	Máy thông cống lò xo	Điện áp: 220/50Hz Công suất: 3000 W Chiều dài đường ống làm sạch lớn nhất: 50m Đường kính ống làm sạch: Φ 40-500mm	Cái	1	
B	Máy móc, thiết bị sử dụng thường xuyên				
1	Xe đẩy đa năng làm vệ sinh	Xe đựng dụng cụ vệ sinh dọn phòng. Xe đẩy dọn vệ sinh có 3 tầng, 4 bánh xe quay 360 độ dễ dàng di chuyển, chất liệu nhựa,	Cái	7	
2	Cây lau ướn/ướn	Cán cây lau sàn nhà: Inox, dài 1,5m. Khung bàn lau: Inox, kích thước 60x18cm; Phần giẻ búi đẹp	Cái	35	

TT	Danh mục thiết bị, vật tư	Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
		chất liệu vải sợi cotton mềm, khả năng thấm hút nước rất tốt			
3	Xô nhựa xanh, đỏ	Chất liệu: nhựa PP, dung tích 14 lít	Cái	45	
4	Biển báo sàn ướt	Chất liệu: nhựa ABS, kiểu gập chữ A, màu vàng thiết kế chữ cảnh báo màu đen, song ngữ Anh-Việt, chiều cao 62cm, chiều rộng 30cm	Cái	5	
5	Tay gạt kính	Cây gạt nước lau kính - Chất liệu: Nhôm inox chống gỉ; - kính thước: 35cm/45cm; Tay cầm và thanh gạt: INOX (Thép không gỉ) Lưỡi gạt: Cao su mềm, dẻo	Cái	5	
6	Cây nối dài (lau kính, quét mạng nhện)	Cấu tạo cây nối dài lau kính, quét mạng nhện; Chất liệu: Nhôm Màu sắc: trắng bạc Khớp vận: nhựa Kích thước: 1,2 mét; 2,4 mét; 3,6 mét; 6 mét	Cái	5	
7	Xô lau kính	Màu sắc: Màu ghi Dung tích: 12 lít Thiết kế: 2 ngăn tiện dụng; Chất liệu: Nhựa cao cấp	Cái	5	
C	Hoá chất tiêu hao 1 tháng (Nhà thầu tự tính toán số lượng dùng cho 14,5 tháng)				
1	Power lemon - hoá chất làm sạch đa năng	Can 5L; Thùng 20L; Công thức chất tẩy tiên tiến dạng lỏng Có tính phân huỷ hoàn toàn; Độ pH trung tính và không chứa photpho; Màu sắc: Dung dịch có màu vàng cam trong Mùi: hương chanh; Độ hòa tan trong nước: hoàn toàn; Độ pH: 7,0-7,5; Tỉ trọng: 1,015 +/- 0,005 g/cm ³	Lít	32	<i>Trong hồ sơ dự thầu nhà thầu phải ghi rõ ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ của hóa chất</i>
2	Power View - hoá chất lau	- Dung tích: 5 lít, can màu đỏ - Màu: Dạng dung dịch, màu xanh nước biển	Lít	10	

TT	Danh mục thiết bị, vật tư	Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
	kính chuyên dụng	– Chức năng: Dùng làm sạch và bóng cửa kính			
3	Power Floral - hoá chất khử mùi và tạo mùi thơm	Dung tích: can 5 lít, thùng 20 lít, can màu đỏ; Màu/Mùi: Dung dịch đỏ trong có mùi thơm hương hoa; pH: 5,8 +/- 0,2; SG: 1,000 +/- 0,005	Lít	14	
4	Power Bạc - hoá chất làm sạch các thiết bị vệ sinh	– Dung tích: 5 lít, can màu đỏ – Màu/ mùi: Màu xanh nhạt, hương hoa tự nhiên – PH: 1,0 ± 0,4 – SG: 1,05 ± 0,005 – Độ nhớt: 18 ± 2 sec	Lít	25	
5	Ja ven	Tên hóa chất: Javen, thông số: NaOCL 10 – 12 %; Nước Javen có tính oxi hóa – là chất tẩy mạnh giúp làm sạch vết bẩn ứ đọng bám chặt sàn nhà.	Lít	120	
D	Dụng cụ thay thế thường xuyên dùng cho 1 tháng <i>(Nhà thầu tự tính toán số lượng dùng cho 14,5 tháng)</i>				
1	Khăn cotton màu 3	Chất liệu: 100% cotton Kích thước: 30 x 30 cm, dày vừa	Kg	12	<i>Trong hồ sơ dự thầu nhà thầu phải ghi rõ ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ của dụng cụ thay thế</i>
2	Giẻ lau ướt	Lá thay thế chất liệu sợi cotton, mặt sau được may bằng vải chống thấm, kích thước 60cm x 18cm	Cái	35	
4	Chổi cước	Chất liệu: 100% nhựa pp nguyên chất; - Kích thước: Cán tuýp 105 cm, chiều dài cả chổi 130 cm, chiều rộng chổi cước 27cm;	Cái	20	
5	Cây cọ bồn cầu	Chất liệu: nhựa và sợi cao cấp - Kích thước: 39.5 cm;	Cái	20	
6	Phớt cọ xanh	Kích thước 115x70mm hình sóng đa năng	Cái	20	
7	Chổi chít	Chất liệu: chít, cán gỗ	Cái	20	

TT	Danh mục thiết bị, vật tư	Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
8	Phất trần	Chất liệu: thép không gỉ + sợi vải, kích thước 200cm	Cái	20	
9	Bàn chải cọ sàn bằng tay	Chất liệu: nhựa và sợi cao cấp - Kích thước: 39.5 cm;	Cái	35	
10	Dao cạo sàn, kính chuyên dụng	Chất liệu: Thép không gỉ	Cái	20	
11	Chổi quét sân	Chất liệu: tre, cán gỗ	Cái	15	
12	Mo hút rác cán dài	Chất liệu: hợp kim thép dập khuôn	Cái	20	
13	Phốt đánh sàn	Màu sắc: Đỏ Kích thước: 17in (43cm)	Cái	4	
14	Găng tay	Chất liệu: 100% cao su tự nhiên Loại ngắn, ôm sát cánh tay, tăng bảo vệ tay	Đôi	80	

Lưu ý:

Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào nếu có trong bảng yêu cầu về cung cấp máy móc vật tư tiêu hao kèm theo dịch vụ đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn “trương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở trên và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tương đương hoặc tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

- Nội hàm tương đương được hiểu là tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, tính năng sử dụng, hiệu quả làm sạch.

Yêu cầu khác:

Nhà thầu phải có cam kết sử dụng hóa chất theo quy định của Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 4290/QĐ-BYT ngày 15/10/2015 về việc ban hành hướng dẫn vệ sinh bề mặt khu phẫu thuật; các Quyết định số 3671/QĐ-BYT ngày 27/9/2012, Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn thực hành KSNK trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Hoá chất phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, có hóa đơn.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm dịch vụ đáp ứng đầu ra theo yêu cầu của E-HSMT và được quy định cụ thể trong hợp đồng.

- Thời gian tiến hành: Hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, hàng quý...
- Địa điểm: Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên theo, địa chỉ: Phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên.
- Cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm:
 - + Theo Biên bản nghiệm thu, đánh giá chất lượng dịch vụ hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, hàng quý hoặc đột xuất.